

Bản án số: **24/2022/HS-ST**
Ngày 22/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Hùng;

Ông Doanh Thiêm Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hải Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn Đ, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1988 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn B (đã chết) và bà Tô Thị O, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Chu Thị H, sinh năm 1989. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2010; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 01/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 01 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2020, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2022 cho đến ngày xét xử sơ thẩm (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Chu Thị H, sinh năm 1989; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng: Anh Lý Tiến H, sinh năm 1988 – Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 15/3/2022 tại bãi đất trống thuộc Khu X, xã Y, huyện Ngân Sơn, Công an huyện Ngân Sơn phát hiện và bắt quả tang Trương Văn Đ, sinh năm 1988, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn và Lý Tiến H (tên gọi khác Lý Văn C), sinh năm 1988, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ là 02 gói nhỏ chất bột màu trắng, trong đó 01 gói được gói bằng một lớp giấy một mặt màu trắng, một mặt màu xanh để ở trong chiếc tất bên phải H đang đi (tổ công tác niêm phong trong phong bì ký hiệu M1), 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng một lớp giấy màu trắng có chữ đen tại mặt đất chỗ Đ và H ngồi trước khi bị cơ quan Công an đến kiểm tra (tổ công tác niêm phong trong phong bì ký hiệu M2). Tạm giữ của Đ số tiền là 908.000 đồng, 01 điện thoại di động, 01 bật lửa ga, 01 máy cưa lốc, 01 xe mô tô. Tạm giữ của H số tiền 940.000 đồng, 02 điện thoại di động và 01 xe mô tô. Ngoài ra, tại hiện trường còn thu giữ 01 gói ma túy được gói bằng một lớp giấy mặt bên trong màu trắng, mặt bên ngoài mạ kim loại màu vàng tại vị trí cơ quan Công an không chế được đối tượng Trương Văn Đ (tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật trong phong bì ký hiệu A1) và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy đen tại vị trí không chế đối tượng Lý Tiến H.

Ngày 16/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu, phương tiện và công trình phụ cận có liên quan của Trương Văn Đ và Lý Tiến H. Qua khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành mở niêm phong cân số chất bột màu trắng thu giữ được của Đ, H tại hiện trường có trong phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2 và A1. Kết quả số ma túy thu giữ được trong các phong bì có khối lượng lần lượt là 0,05 gam, 0,19 gam và 0,08 gam. Test nhanh xác định là heroine, sau đó niêm phong lại trong các phong bì mới ký hiệu lần lượt là T1, T3, T5 gửi trung cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 19 ngày 18/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,05 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,19 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T5 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,08 gam”.

Trương Văn Đ khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy. Một gói nhỏ ma túy được niêm phong ký hiệu M2 mà cơ quan Công an thu giữ khi bị bắt quả tang là chất Heroine của Đ, do Đ mua về để sử dụng cá nhân. Cụ thể: Vào khoảng hơn 06 giờ ngày 15/3/2022, Đức điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số đăng ký 97F8-6004 đi từ nhà đến thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy. Tại lè đường Quốc lộ 3 thuộc thôn A, xã B, Đ mua được 01 gói nhỏ ma túy với số tiền

250.000 đồng với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Sau khi mua ma túy xong, Đ cất gói ma túy mua được vào trong túi quần và đi về nhà. Đến trưa cùng ngày, do đã hẹn H cùng đi cất củi từ trước nên Đ đi xe mô tô vào khu vực Khu X, xã Y, huyện Ngân Sơn thì gặp Hòa và cả hai đi vào khu vực bãi đất trống, Đ thấy H tự mang 01 gói nhỏ ma túy ra sử dụng bằng hình thức hít nhưng không sử dụng hết mà phần còn lại cho vào chân tất bên phải của H đang mặc nên Đ cũng mang gói ma túy của bản thân ra, khi Đ chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Đ không biết gói ma túy của H do đâu mà có, không biết gói ma túy thu tại hiện trường (ký hiệu A1) là của ai. Lý Tiến H khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, 01 gói nhỏ ma túy mà Công an thu giữ (được niêm phong ký hiệu M1) là của H, do H mua với Trương Văn Đ vào ngay trước thời điểm bị phát hiện và bắt quả tang tại khu vực bãi đất trống P thuộc Khu X, xã Y, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn với mục đích để sử dụng cá nhân tuy nhiên chưa trả tiền. Sau khi có được ma túy, H đang trích một phần ra để sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang. H chưa trả tiền cho Đ vì định dùng xong một phần ma túy mới trả. H xác định gói ma túy tại chỗ ngồi của Đ (ký hiệu M2) và gói ma túy tại vị trí Đ bị khống chế (A1) là của Đ, tuy nhiên không biết nguồn gốc do đâu mà có. Quá trình điều tra đã tiến hành đối chất giữa Trương Văn Đ và Lý Tiến H, tuy nhiên cả hai đối tượng đều giữ nguyên lời khai của mình.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSNS, ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Trương Văn Đ về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Về vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy tang vật là ma túy và các đồ vật không có giá trị gồm: Mẫu chất trong phong bì ký hiệu T1, T3 cùng phong bì, bao gói cũ trong phong bì niêm phong ký hiệu T61; 01 phong bì niêm phong bên trong có phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ của Lý Tiến H ký hiệu T2; 01 phong bì niêm phong bên trong có phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ của Trương Văn Đ, ký hiệu T4; 01 phong bì niêm phong

bên trong có mảnh giấy tráng kim loại đã bị đốt cháy đen, ký hiệu A2; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Trương Văn Đ ngày 15/3/2022, ký hiệu M6.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn đen-trắng biển số đăng ký 97F8-6004, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Chu Thị H (vợ bị cáo Đ) $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu sơn đen-trắng biển số đăng ký 97F8-6004 (xe cũ đã qua sử dụng) sau khi hóa giá.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 908.000 đồng (niêm phong trong phong bì ký hiệu V1).

- Chuyển lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn để tiếp tục điều tra: Mẫu chất trong phong bì ký hiệu T5 đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu T61 và 01 phong bì niêm phong bên trong có phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường ký hiệu T6.

*Về Án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đơn xin miễn án phí. Do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Trương Văn Đ khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bổ sung bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Chu Thị H khi được hỏi có ý kiến đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô đang bị tạm giữ để phục vụ sinh hoạt. Đối với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, chị Hòa nhất trí và không có ý kiến tranh luận hay khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 12 giờ ngày 15/3/2022 tại bãi đất trống khu vực P thuộc Khu X, xã Y, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Công an huyện Ngân

Sơn phát hiện và bắt quả tang đối với Trương Văn Đ, sinh năm 1988, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy (Heroine) có tổng khối lượng 0,19gam mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 19/KL-KTHS ngày 18/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,19g (không thấy một chín gam)”*.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....;

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3.2. Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), ngoài ra bị cáo có cha đẻ là ông Trương Văn B và mẹ đẻ là bà Tô Thị O tham gia dân công hỏa tuyến, có ông ngoại là Tô Văn C và bà ngoại là Nông Thị K tham gia thanh niên xung phong và được hưởng chế độ của Nhà nước do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo gia đình thuộc hộ cận nghèo, không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan:

5.1. Đối với 01 máy cưa lóc và 01 điện thoại di động tạm giữ của Trương Văn Đ, quá trình điều tra xác định các tài sản này là của Đ mượn mẹ là bà Tô Thị O, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

5.2. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số đăng ký 97B2-061.97, 02 điện thoại di động và số tiền 940.000 đồng tạm giữ của Lý Tiến H, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lý Tiến H.

5.3. Đối với Lý Tiến H là người đã khai được bị cáo Đ bán ma túy cho để sử dụng, tuy nhiên quá trình điều tra không chứng minh được hành vi bán ma túy của bị cáo Đ do vậy không có cơ sở để xử lý đối với hành vi bán ma túy của bị cáo Đ.

5.4. Đối với người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ là người Đ khai đã bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xem xét, xử lý.

5.5. Đối với hành vi tàng trữ 0,05 gam ma túy (heroine) của Lý Tiến H, quá trình điều tra xác định H không có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Ngân Sơn đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75 ngày 18/4/2022 đối với Lý Tiến H.

5.6. Đối với gói ma túy thu giữ tại hiện trường là bãi đất trống, quá trình điều tra chỉ có lời khai của H cho rằng đó là gói ma túy của Đ, ngoài ra chưa có chứng cứ nào chứng minh, Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý khi có đủ căn cứ.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ của Lý Tiến H, ký hiệu T2. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Lý Tiến H”; 01 (một) dòng chữ “Trương Văn Đ”; 01 (một) chữ “H”; 01 (một) chữ “Đ”; 05 (Năm) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ của Trương Văn Đ, ký hiệu T4. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Lý Tiến H”; 01 (một) dòng chữ “Trương Văn Đ”; 01 (một) chữ “H”; 01

(một) chữ “Đ”; 05 (Năm) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: 01(Một) mảnh giấy trắng kim loại đã bị đốt cháy đen tại vị trí số 06 tại hiện trường khi khám nghiệm ngày 15/3/2022, ký hiệu A2. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) dòng chữ “Lý Tiến H”, “Trương Văn Đ”, “Chu Nông Tuấn”, “Hoàng Hải Trinh”; 03 (ba) chữ “H”, “Đ”, “Tuấn”; 04 (Bốn) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai của UBND xã Y, huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: 01(Một) chiếc bật lửa màu đỏ thu giữ của Trương Văn Đ, ký hiệu M6. Mặt sau phong bì có 03 (Ba) dòng chữ “Lý Tiến H”, “Trương Văn Đ”, “Chu Nông Tuấn”; 03 (ba) chữ “H”, “Đ”, “Tuấn”; 03 (Ba) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai của UBND xã Y, huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: “T61; Vụ: Trương Văn Đ (1988) và Lý Tiến H (1988) Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 02 (Hai) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai, dấu của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, ký hiệu T6. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Lý Tiến H”; 01 (một) dòng chữ “Trương Văn Đ”; 01 (một) chữ “H”; 01 (một) chữ “Đ”; 05 (Năm) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn. Xét cần chuyển lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn mẫu chất trong phong bì ký hiệu T5 đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu T61 và phong bì niêm phong ký hiệu T6 để tiếp tục điều tra theo quy định. Còn mẫu chất trong phong bì ký hiệu T1 và T3 cùng phong bì, bao gói cũ trong phong bì niêm phong ký hiệu T61 cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn: Đen- Trắng, biển kiểm soát: 97F8- 6004, xe cũ đã qua sử dụng. Xét thấy đây là phương tiện phạm tội, bị cáo sử dụng để đi mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên chiếc xe thuộc sở hữu chung của vợ chồng bị cáo (đăng ký xe mang tên Trương Văn Đ), vợ bị cáo không biết việc bị cáo sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước đối với ½ (một phần hai) giá trị chiếc xe, ½ (một phần hai) giá trị còn lại sau khi hóa giá cần trả lại cho chị Chu Thị H.

- 01 phong bì đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số tiền 908.000đ tạm giữ của Trương Văn Đ, ký hiệu V1. Mặt sau có 01 (Một) dòng chữ “Trương Văn Đ”, 01 (Một) dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 (Một) chữ “Đ”, 02 (Hai) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Xét không liên quan đến vụ án, do vậy cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí:

Xét thấy bị cáo gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a, điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 15/3/2022.

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ của Lý Tiến H, ký hiệu T2. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Lý Tiến H”; 01 dòng chữ “Trương Văn Đ”; 01 chữ “H”; 01 chữ “Đ”; 05 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ của Trương Văn Đ, ký hiệu T4. Mặt sau phong bì có 01 (một) dòng chữ “Lý Tiến H”; 01 dòng chữ “Trương Văn Đ”; 01 chữ “H”; 01 chữ “Đ”; 05 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: 01 mảnh giấy trắng kim loại đã bị đốt cháy đen tại vị trí số 06 tại hiện trường khi khám nghiệm ngày 15/3/2022, ký hiệu A2. Mặt sau phong bì có 04 dòng chữ “Lý Tiến H”, “Trương Văn Đ”, “Chu Nông Tuấn”, “Hoàng Hải Trinh”; 03 chữ “H”, “Đ”, “Tuấn”; 04 chữ ký không đọc được và 02 (dấu tròn đỏ đóng giáp lai của UBND xã Y, huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: 01 chiếc bật lửa màu đỏ thu giữ của Trương Văn Đ, ký hiệu M6. Mặt sau phong bì có 03 dòng chữ “Lý Tiến H”, “Trương Văn Đ”, “Chu Nông Tuấn”; 03 chữ “H”, “Đ”, “Tuấn”; 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của UBND xã Y, huyện Ngân Sơn.

- Mẫu chất trong phong bì ký hiệu T1 và phong bì ký hiệu T3 cùng phong bì, bao gói cũ đựng trong phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: “T61; Vụ: Trương Văn Đ (1988) và Lý Tiến H (1988) Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai, dấu của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

3.2. Chuyển lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn để tiếp tục điều tra:

- Mẫu chất trong phong bì ký hiệu T5 đựng trong phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: “T61; Vụ: Trương Văn Đ (1988) và Lý Tiến H (1988) Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai, dấu của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Phong bì niêm phong cũ, giấy gói cũ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, ký hiệu T6. Mặt sau phong bì có 01 dòng chữ “Lý Tiến H”; 01 dòng chữ “Trương Văn Đ”; 01 chữ “H”; 01 chữ “Đ”; 05 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

3.3. Trả lại cho bị cáo số tiền 908.000 đồng đựng trong một phong bì đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Số tiền 908.000 đồng tạm giữ của Trương Văn Đ, ký hiệu V1. Mặt sau có 01 dòng chữ “Trương Văn Đ”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 01 chữ “Đ”, 02 chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

3.4. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn: Đen- Trắng, biển kiểm soát: 97F8- 6004, xe cũ đã qua sử dụng.

3.5. Trả lại cho chị Chu Thị H, sinh năm 1989, địa chỉ thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu sơn: Đen- Trắng, biển kiểm soát: 97F8- 6004 (xe cũ đã qua sử dụng) sau khi hóa giá.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/6/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Doanh Thiêm Vân

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Hoàng Thị Huyền

Nguyễn Thái Công

